

Bản án số: 35/2018/HS - ST
Ngày 29 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rạng

2. Ông Đàm Văn Kiều

- **Thư ký phiên toà:** Ông Vũ Quang Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà:** Ông Trần Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 24/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 18/6/2018 đối với:

Bị cáo Nguyễn Chung Th - Sinh ngày 26/11/1990 tại tỉnh N Định.

Nơi cư trú: Đội 7, xã H, huyện N, tỉnh N; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: N; con ông Nguyễn Văn Th sinh năm 1968 và bà Trần Thị T sinh năm 1967, cả hai hiện làm ruộng tại Đội 7, xã H, huyện N, tỉnh N; có vợ là Đặng Thị H sinh năm 1986, cư trú tại Đội 7, xã H, huyện N, tỉnh N. Nghề nghiệp: Công nhân. Có 2 con: Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Chung Th bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/4/2018 đến ngày 19/4/2018 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn N - Sinh năm 1995

Nơi cư trú: Xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh N.

2. Ông Nguyễn Ngọc B - Sinh năm 1961

Nơi cư trú: Xóm 10, xã N, huyện N, tỉnh N.

Tại phiên toà có mặt bị cáo; vắng mặt những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 16/4/2018, tại khu vực trạm bơm Minh Ch thuộc xóm 10, xã N, huyện N, tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Nguyễn Chung Th đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn N. Thu giữ của N 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M), N khai nhận đó là 01 gói ma túy vừa mua của Th với giá 200.000 đồng. Thu giữ của Th 200.000 đồng có số seri MR 09551492, Th khai là tiền vừa bán 01 gói ma túy cho N mà có. Ngoài ra, lực lượng công an còn thu giữ trong túi quần của Th đang mặc 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong có 07 gói nhỏ vỏ là giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, Th khai nhận đó là 07 gói ma túy mua về để bán kiếm lời (niêm phong ký hiệu M1).

Tại bản kết luận giám định số: 341/GĐKTHS ngày 17/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng niêm phong ký hiệu M và M1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M là 0,040 gam, tổng khối lượng mẫu M1 là 0,188 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Chung Th khai nhận: Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 16/4/2018, Th đi xe khách lên khu vực siêu thị Big C, thành phố N mua của một người thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ và nơi cư trú 1.000.000 đồng ma túy. Đưa về nhà, Th chia gói ma túy ra làm 08 gói nhỏ, mục đích bán lấy lãi sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn N hỏi mua, Th đã bán cho N 01 gói với giá 200.000 đồng, số còn lại Th mang theo trong người và bị thu giữ.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 24/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Chung Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngừa nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trên. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt Nguyễn Chung Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy 0,008 gam heroin (mẫu M) và 0,150 gam heroin (mẫu M1) cùng vỏ bao gói mà phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N Định hoàn trả sau giám định và tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng; đề nghị áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết

số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Nguyễn Chung Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng đã thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy có cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 16/4/2018, tại khu vực trạm bơm N Minh Ch, thuộc xóm 10 xã N, huyện N. Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Nguyễn Chung Th đang bán trái phép 0,040 gam heroine cho Nguyễn Văn N với giá 200.000 đồng và thu giữ trên người Th 0,188 gam heroine, nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổng khối lượng heroine Nguyễn Chung Th có hành vi mua bán trái phép là 0,228 gam. Heroin là một trong các chất ma túy mà Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán trái phép, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất mua túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội. Đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Chung Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án và xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số: 341/GĐKTHS ngày 17/4/2018 mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N đã hoàn trả sau giám định: Bên trong phong bì gồm 0,008 gam mẫu M và 0,150 gam mẫu M1 cùng vỏ bao gói, cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Chung Th là tiền bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với Nguyễn Văn N sinh năm 1995, ở xóm 3 xã N, huyện N là đối tượng nghiện ma túy đi mua ma túy về để sử dụng nhưng số lượng nhỏ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn N là phù hợp.

Đối với người người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Chung Th tại khu vực siêu thị Big C, thành phố N ngày 16/4/2018, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[7] Bị cáo Nguyễn Chung Th phải chịu án phí theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chung Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chung Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2018.

[3]. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,008 gam heroin (mẫu M) và 0,150 gam heroin (mẫu M1) cùng vỏ bao gói (được niêm phong trong phong bì số: 341/GĐKTHS ngày 17/4/2018) mà phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng (gồm một tờ Polyme mệnh giá 200.000 đồng) đã thu giữ của Nguyễn Chung Th.

Toàn bộ vật chứng đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/5/2018 giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

[4]. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Chung Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Nguyễn Chung Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an + Trại giam;
- Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ + Án văn.

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đàm Văn Kiều

Đào Văn Rạng

Trần Xuân Dũng